



Phần A. Cơ bản – Củng cố

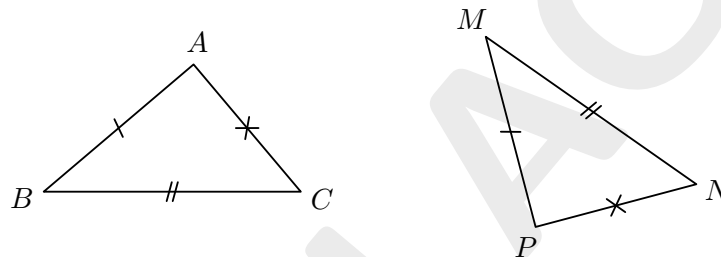
Câu 1. Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$.

- Viết các cặp cạnh tương ứng bằng nhau.
- Viết các cặp góc tương ứng bằng nhau.

Câu 2. Cho $\triangle MNP = \triangle KHI$, biết $MN = 4$ cm, $NP = 6$ cm, $MP = 5$ cm. Tính độ dài các cạnh:

- HI ;
- KI ;
- KH .

Câu 3. Hai tam giác trong hình dưới đây bằng nhau; các cạnh bằng nhau được đánh dấu giống nhau.



- Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác.
- Góc nào của $\triangle MNP$ bằng $\hat{A}$? Góc nào bằng $\hat{C}$?

Câu 4. Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$, biết $\hat{A} = 70^\circ$, $\hat{E} = 45^\circ$. Tính số đo các góc:

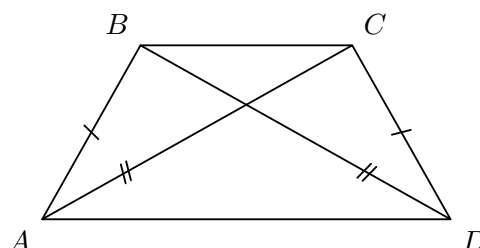
- $\hat{D}$;
- $\hat{B}$;
- $\hat{C}$ và $\hat{F}$.

Câu 5. Mỗi khẳng định sau đúng hay sai? Vì sao?

- Hai tam giác bằng nhau thì có chu vi bằng nhau.
- Hai tam giác có chu vi bằng nhau thì bằng nhau.
- Hai tam giác có ba cạnh tương ứng bằng nhau thì các góc tương ứng của chúng bằng nhau.
- Hai tam giác có hai cặp cạnh tương ứng bằng nhau thì bằng nhau.

Câu 6. Vẽ $\triangle ABC$ biết $AB = 3$ cm, $AC = 4$ cm, $BC = 5$ cm (nêu các bước vẽ). Dùng thước đo góc đo $\widehat{BAC}$.

Câu 7. Cho hình dưới đây, biết $AB = DC$, $AC = DB$. Chứng minh $\triangle ABD = \triangle DCA$.

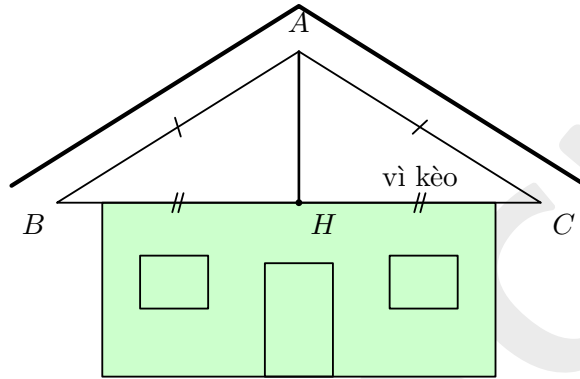


Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Câu 1. Cho $\triangle ABC$ có $AB = 5\text{ cm}$, $BC = 6\text{ cm}$, $CA = 7\text{ cm}$ và $\triangle DEF$ có $DE = 6\text{ cm}$, $EF = 7\text{ cm}$, $FD = 5\text{ cm}$.

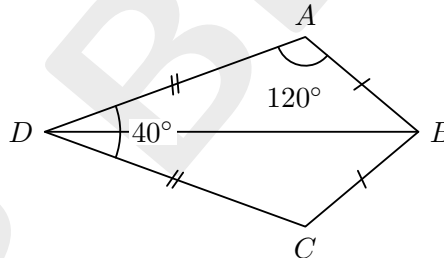
- Hai tam giác đó có bằng nhau không? Vì sao?
- Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác (đúng thứ tự đỉnh).

Câu 2. (Vì kèo mái nhà) Vì kèo của một mái nhà có dạng $\triangle ABC$ với $AB = AC$; cột AH nối đỉnh A với trung điểm H của xà ngang BC (hình dưới). Biết $\widehat{BAC} = 116^\circ$.



- Chứng minh $\triangle ABH = \triangle ACH$.
- Tính $\widehat{BAH}$.

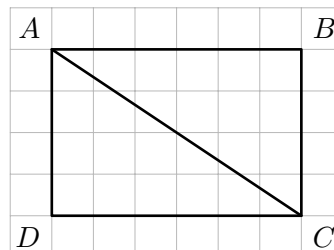
Câu 3. Cho hình dưới đây, biết $AB = CB$, $AD = CD$, $\widehat{DAB} = 120^\circ$, $\widehat{ADC} = 40^\circ$.



- Chứng minh $\triangle ABD = \triangle CBD$.
- Tính $\widehat{ADB}$.
- Tính $\widehat{ABC}$.

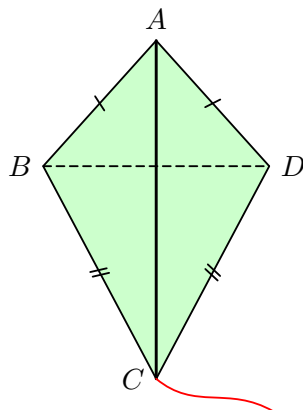
Câu 4. Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$. Biết chu vi $\triangle ABC$ bằng 24 cm , $AB = 7\text{ cm}$, $NP = 9\text{ cm}$. Tính độ dài các cạnh còn lại của mỗi tam giác.

Câu 5. Hình chữ nhật $ABCD$ được vẽ trên lưới ô vuông như hình dưới.



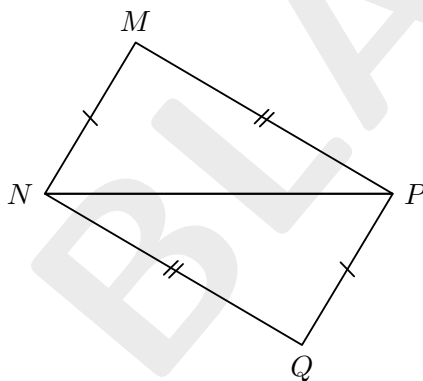
- Chứng minh $\triangle ABC = \triangle CDA$.
- Vẽ thêm đường chéo BD . Chỉ ra một cặp tam giác bằng nhau khác và giải thích.

Câu 6. (Khung điều) Khung một chiếc điều có dạng tứ giác $ABCD$ với $AB = AD$, $CB = CD$, thanh dọc AC (hình dưới). Biết $\widehat{BAD} = 84^\circ$, $\widehat{BCD} = 56^\circ$.



- Chứng minh $\triangle ABC = \triangle ADC$.
- Tính $\widehat{BAC}$ và $\widehat{ABC}$.

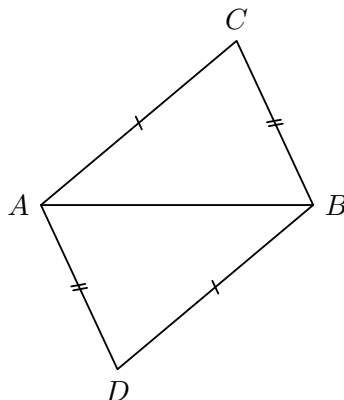
Câu 7. Cho hình dưới đây có $MN = QP$, $MP = QN$. Bạn Hà chứng minh: “Xét $\triangle MNP$ và $\triangle QNP$ có $MN = QP$, $MP = QN$, NP là cạnh chung. Vậy $\triangle MNP = \triangle QNP$ (c.c.c).”



- Bài làm của bạn Hà sai ở đâu?
- Viết lại kết luận cho đúng.

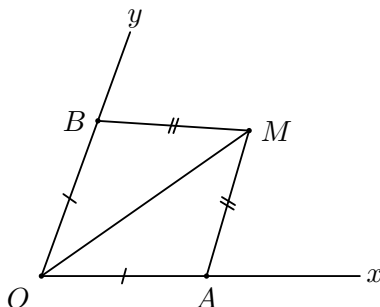
Phần C. Nâng cao

Câu 1. Cho đoạn thẳng AB . Lấy hai điểm C, D nằm khác phía đối với đường thẳng AB sao cho $AC = BD$, $BC = AD$ (hình dưới). Biết $\widehat{CAB} = 40^\circ$, $\widehat{ABC} = 65^\circ$.



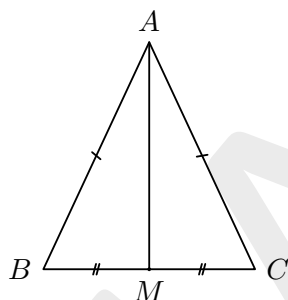
- Chứng minh $\triangle ABC = \triangle BAD$.
- Tính $\widehat{ADB}$.

Câu 2. Cho $\widehat{xOy} = 70^\circ$. Trên tia Ox lấy điểm A , trên tia Oy lấy điểm B sao cho $OA = OB$. Lấy điểm M nằm trong $\widehat{xOy}$ sao cho $MA = MB$ (hình dưới).



- Chứng minh $\triangle OAM = \triangle OBM$.
- Chứng minh OM là tia phân giác của $\widehat{xOy}$ và tính $\widehat{AOM}$.

Câu 3. Cho $\triangle ABC$ có $AB = AC$, $\widehat{BAC} = 50^\circ$. Gọi M là trung điểm của BC (hình dưới).



- Chứng minh $\triangle AMB = \triangle AMC$.
- Tính $\widehat{BAM}$ và $\widehat{ABC}$.

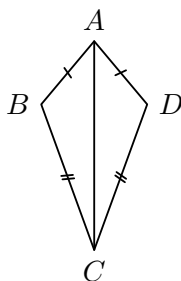
Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Câu 1. Cho $\triangle ABC$ có $AB = AC$.

- Chứng minh $\triangle ABC = \triangle ACB$, từ đó suy ra $\widehat{B} = \widehat{C}$.
- Biết $\widehat{A} = 40^\circ$. Tính $\widehat{B}$.

Câu 2. Cho $\triangle ABC$ có ba cạnh bằng nhau: $AB = BC = CA$. Chứng minh $\widehat{A} = \widehat{B} = \widehat{C}$, rồi tính số đo mỗi góc.

Câu 3. Cho tứ giác $ABCD$ có $AB = AD$, $CB = CD$ (hình dưới), $\widehat{BAD} = 80^\circ$, $\widehat{BCD} = 40^\circ$.



- Chứng minh tia AC là tia phân giác của $\widehat{BAD}$.
- Chứng minh $\widehat{ABC} = \widehat{ADC}$ và tính số đo của chúng.

HẾT